

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **64/2023/HS-ST**

Ngày: 19/6/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Ký

Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Quyên

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Thu Vân

Bà Lê Thị Điền

Ông Đoàn Văn Đây

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai: Ông Nguyễn Tiến Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 73/2023/TLST-HS ngày 21 tháng 04 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 67/2023/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 05 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Trần Huy N, sinh năm 1994 tại Đồng Nai; Tên gọi khác: Không có; Nơi đăng ký thường trú: 15/54, khu phố 4, phường A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. Nơi cư trú: Phòng 1405, Chung cư City Tower, khu phố Hưng Lộc, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương; Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Trần Anh T, sinh năm 1970 và bà Bùi Thị M, sinh năm 1974; Bị cáo là con duy nhất và chưa có vợ con;

Tiền án:

+ Tại bản án hình sự sơ thẩm số 533/2014/HSST ngày 24/12/2014, Tòa án nhân dân thị xã D, tỉnh Bình Dương xử phạt 06 tháng tù giam, về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 140 Bộ luật Hình sự năm 1999, chấp hành xong án phạt tù ngày 26/3/2015; được miễn nộp án phí nhưng chưa bồi thường về dân sự số tiền 4.000.000 đồng (phạm tội ngày 04/9/2014).

+ Tại bản án hình sự sơ thẩm số 30/2016/HSST ngày 02/02/2016, Tòa án nhân dân thị xã D, tỉnh Bình Dương xử phạt 03 năm 06 tháng tù giam, về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” quy định tại điểm d, khoản 2, Điều 140 Bộ luật Hình sự năm 1999, chấp hành xong án phạt tù ngày 22/01/2019, đã nộp án phí nhưng chưa bồi thường về dân sự số tiền 45.000.000 đồng.

Nhân thân: Ngày 21/9/2010, bị Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Bình Dương xử phạt 04 năm tù về tội “Cướp tài sản” quy định tại điểm d, khoản 2, Điều 133 Bộ luật Hình sự năm 1999 chấp hành xong án phạt tù ngày 20/10/2013; Đã nộp án phí và bồi thường về dân sự (bị cáo phạm tội chưa đủ 16 tuổi).

Bị cáo bị bắt ngày 24/10/2022 - Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai - Có mặt.

2. Huỳnh Phúc H, sinh năm 1980 tại Cần Thơ; Nơi đăng ký thường trú: 20/6, khu phố Bình Minh 1, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương; Nơi cư trú: A2 - 07.02 Chung cư Sunview, phường H, thành phố T, thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Huỳnh Hoàng V, sinh năm 1952 và bà Hồ Thị Việt N, sinh năm 1955; có 02 anh, chị em, bị cáo là con thứ nhất; bị cáo chưa có vợ con; Tiền sự: Không;

Tiền án: Ngày 14/3/2014, bị Tòa án nhân dân thị xã D, tỉnh Bình Dương xử phạt 08 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1, Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999, chấp hành xong án phạt tù ngày 18/8/2014 nhưng chưa nộp án phí.

Nhân thân: Ngày 18/9/2003 bị Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Bình Dương xử phạt 03 năm tù giam, về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1, Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999, chấp hành xong án phạt tù ngày 07/10/2005 và đã nộp án phí.

Bị cáo bị bắt ngày 24/10/2022 - Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai - Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Huỳnh Phúc H theo chỉ định:* Luật sư Phạm Phương Thảo - Công ty Luật TNHH MTV YVN Law - thuộc Đoàn luật sư tỉnh Đồng Nai - Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Trần Huy N theo chỉ định:* Luật sư Lê Hoàng Minh - Công ty Luật TNHH MTV YVN Law - thuộc Đoàn luật sư tỉnh Đồng Nai - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Huy N, Huỳnh Phúc H là người không có việc làm, nghiện ma túy. Để có tiền tiêu xài và ma túy sử dụng, ngày 24/10/2022, N và H có hành vi mua bán trái phép chất ma túy, cụ thể: Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 24/10/2022, H sử dụng điện thoại di động số 0989306050 liên lạc với số điện thoại 0907400769 gặp người tên Hảo (không rõ nhân thân lai lịch) thỏa thuận mua 400 gam ma túy đá giá 27.000.000 đồng/100 gam, khi bán được ma túy thì H sẽ trả tiền, Hảo đồng ý. Sau đó, Hảo mang 01 gói nilon chứa ma túy đến Chung cư City Tower (thuộc khu phố Hưng Lộc, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương) đưa cho N. Hảo nói N mang gói ma túy đưa cho H và đi cùng H bán ma túy và mang tiền về cho Hảo. N sử dụng điện thoại di động số 0907400769 của Hảo gọi điện thoại cho H hẹn đến sân chung cư City Tower để bán 01 gói ma túy cho H, rồi cùng với H thuê xe ô tô biển số 51H-603.61 do Nguyễn Minh Châu điều khiển đi đến thành phố B bán gói ma túy này. Đến khoảng 18 giờ 20 phút ngày 24/10/2022, khi N và H đi đến đường Thân Nhân Trung (thuộc khu phố 8, phường Hố Nai, thành phố B, tỉnh Đồng Nai), thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai kiểm tra phát hiện bắt quả tang thu giữ: 01 gói nilon chứa tinh thể màu trắng (kí hiệu M1); 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen, số 0932685544; 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng số 0989306050, 5.000.000 đồng. Đồng thời thực hiện khám xét khẩn cấp nơi ở của H tại A2-07.02 Chung cư Sunview, phường H, thành phố T, thành phố Hồ Chí Minh thu giữ 01 bình sử dụng ma túy; 01 khẩu súng (loại súng hoa cải) và 03 viên đạn.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Huy N tại Phòng 1405 Chung cư City Tower, thu giữ: 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen số 0901612025; 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu xanh đen số 0378613250 và số 0907400769; 01 điện thoại di động hiệu Huawei màu xanh đen số 0971562776; 01 gói nilon chứa tinh thể

màu trắng; 01 gói nilon chứa chất bột màu trắng; 01 gói nilon chứa 18 viên nén màu xanh(ký hiệu lần lượt là M21, 22, 23); 01 nỏ thủy tinh, N khai số ma túy này mua của người tên Trí Tạng (không rõ nhân thân lai lịch) giá 4.000.000 đồng, mục đích là để sử dụng và bán.

Kết luận giám định số 2247/KL-KTHS ngày 31/10/2022 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai về số ma túy thu giữ: Mẫu tinh thể rắn màu trắng (ký hiệu M1) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 357,687 gam loại Methamphetamine. Mẫu chất bột màu trắng (ký hiệu M21) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 4,4962 gam loại Ketamine. Mẫu tinh thể rắn màu trắng (ký hiệu M22) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 12,4638 gam loại Methamphetamine. Mẫu 18 (mười tám) viên nén màu xanh (ký hiệu M23) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 8,9867 gam loại MDMA.

Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai tuyên: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại đã được niêm phong sau giám định gồm 01 (một) gói niêm phong số 2247/KL-KTHS ngày 31/10/2022; 01 bình sử dụng ma túy; 01 nỏ thủy tinh; Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen, số 0932685544; 01 điện thoại di động hiệu Iphone số 0989306050 là phương tiện phạm tội; Trả lại cho Trần Huy N: 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen số 0901612025; 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu xanh đen số 0378613250 và số 0907400769; 01 điện thoại di động hiệu Huawei màu xanh đen số 0971562776. Tiếp tục tạm giữ số tiền 5.000.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

Tại bản Cáo trạng số 75/CT-VKS-P1 ngày 17/4/2023, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Bị cáo Trần Huy N Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai truy tố về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự. Bị cáo Huỳnh Phúc H Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai truy tố về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị xử phạt bị cáo Trần Huy N tù chung thân; xử phạt bị cáo Huỳnh Phúc H 20 năm tù. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng, đề nghị hội đồng xét xử xem xét, giải quyết theo Cáo trạng và theo quy định pháp luật.

Luật sư bào chữa cho bị cáo N trình bày: Thống nhất về tội danh và điều luật Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; học vấn thấp nên nhận thức hạn chế, tuổi đời còn trẻ. Bị cáo không biết đối tượng Hảo giao số lượng ma túy bao nhiêu; mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị là nghiêm khắc.

Luật sư bào chữa cho bị cáo H trình bày: Thống nhất về tội danh và điều luật Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải; số lượng ma túy đã bị thu giữ, ngăn chặn kịp thời nên chưa gây hậu quả cho xã hội, bị cáo phạm tội với vai trò giúp sức, tại phiên tòa cung cấp biên lai nộp tiền án phí bản án số 88/HSST ngày 13/4/2014 của Tòa án nhân dân thị xã D; đề nghị hội đồng xét xử cho bị cáo mức hình phạt thấp hơn mức hình phạt Viện kiểm sát đề nghị.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Trong thời gian tạm giam bị cáo rất ăn năn hối lỗi, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về giúp đỡ gia đình và hòa nhập xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, Luật sư bào chữa cho bị cáo, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi của các bị cáo thực hiện trong vụ án: Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận, vào khoảng 18 giờ 20 phút ngày 24/10/2022, tại đường Thân Nhân Trung thuộc khu phố 8, phường Hồ Nai, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, Trần Huy N và Huỳnh Phúc H có hành vi mang 01 gói nilon chứa 357,687 gam ma túy, loại Methamphetamine đi bán cho người khác thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai phát hiện bắt quả tang. Khám xét nơi ở của N thu giữ 01 gói chứa 4,4962 gam ma túy loại Ketamine; 01 gói chứa 12,4638 gam ma túy loại Methamphetamine, 18 viên ma túy khối lượng 8,9867 gam loại MDMA, N mua về nhằm mục đích để sử dụng và bán.

Trần Huy N có hành vi mua bán trái phép 370,1508 gam ma túy, loại Methamphetamine; 8,9867 gam loại MDMA và 4,4962 gam loại Ketamine.

Huỳnh Phúc H có hành vi mua bán trái phép 357,687 gam ma túy, loại Methamphetamine.

Như vậy, lời khai của các bị cáo phù hợp lời khai người làm chứng và các chứng cứ khác có tại hồ sơ nên có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Huy N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự; Bị cáo Huỳnh Phúc H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự như Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố.

[3] Hành vi của các bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội, các loại tội phạm khác, làm ảnh hưởng đến sức khỏe của người sử dụng; gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Do vậy cần có mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của từng bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Trần Huy N có 02 tiền án chưa được xóa án tích thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; Bị cáo Huỳnh Phúc H phạm tội thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

[6] Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại đã được niêm phong sau giám định gồm 01 (một) gói niêm phong số 2247/KL-KTHS ngày 31/10/2022; 01 bình sử dụng ma túy; 01 nỏ thủy tinh. Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen, số 0932685544; 01 điện thoại di động hiệu Iphone số 0989306050 là phương tiện phạm tội. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 5.000.000 đồng do liên quan đến việc phạm tội. Trả lại cho Trần Huy N: 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen số 0901612025; 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu xanh đen số 0378613250 và số 0907400769; 01 điện thoại di động hiệu Huawei màu xanh đen số 0971562776.

[7] Đối với Nguyễn Minh Châu (là lái xe ô tô biển số 51H-603.61) không biết, không liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Trần Huy N, Huỳnh Phúc H nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý là có căn cứ.

[8] Đối với người tên Hảo, người tên Trí Tạng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai tiếp tục điều tra xác minh làm rõ và xử lý sau. Đối với 01 khẩu súng (loại súng hoa cải) và 03 viên đạn thu giữ của H, ngày 09/01/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai đã chuyển đến Cơ quan An ninh điều tra Công an thành phố Hồ Chí Minh điều tra theo thẩm quyền là có căn cứ.

[9] Quan điểm của luật sư bào chữa cho bị cáo N và bị cáo H về tình tiết giảm nhẹ, tội danh, điều luật Viện kiểm sát truy tố phù hợp nhận định của hội đồng xét xử nên được chấp nhận. Riêng ý kiến của các luật sư đề nghị xử phạt các bị cáo dưới mức đề nghị của Viện kiểm sát là không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

[8] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nhận định của hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[9] Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017): Tuyên bố bị cáo Trần Huy N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo **Trần Huy N** tù chung thân, thời hạn tù tính từ ngày 24/10/2022.

2. Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017): Tuyên bố bị cáo Huỳnh Phúc H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo **Huỳnh Phúc H** 20 (hai mươi năm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/10/2022.

2. Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Tiếp tục tạm giam các bị cáo Trần Huy N, Huỳnh Phúc H để đảm bảo thi hành án.

3. Áp dụng Điều 46, Điều 47; Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại đã được niêm phong sau giám định gồm 01 (một) gói niêm phong số 2247/KL-KTHS ngày 31/10/2022; 01 bình sử dụng ma túy; 01 nỏ thủy tinh.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động có ghi chữ OPPO màu đen, kèm sim; 01 điện thoại di động có ghi chữ Iphone, kèm sim.

- Trả lại cho Trần Huy N 01 điện thoại di động có ghi chữ Samsung màu đen, kèm sim; 01 điện thoại di động có ghi chữ Vivo màu xanh đen, kèm sim; 01 điện thoại di động có ghi chữ Huawei màu xanh đen, kèm sim.

+ Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 5.000.000 đồng đã được Cơ quan điều tra PC04 nộp vào tài khoản tạm giữ của Cục THADS tỉnh Đồng Nai theo giấy nộp tiền mặt ngày 17/4/2023;

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số NK23/090 ngày 18/4/2023 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về hướng dẫn mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Mỗi bị cáo Trần Huy N, Huỳnh Phúc H phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo được quyền kháng cáo theo luật định.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Nai (1);
- VKSND cấp cao tại TP.Hồ Chí Minh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai (1);
- Bị cáo - Người tham gia tố tụng khác;
- Phòng hồ sơ - Công an tỉnh Đồng Nai (1);
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai (1);
- Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Đồng Nai (1);
- Phòng Thi hành án hình sự Tòa án tỉnh (1);
- Cục thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai (1);
- Lưu hồ sơ (4).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Ký